

I. BINH KHÍ SÚNG TIỂU LIÊN AK

1. Tác dụng, tính năng chiến đấu

a) Tác dụng và một số đặc điểm cơ bản của súng

- Tác dụng: Súng tiểu liên AK là loại vũ khí tự động, trang bị cho từng người dùng để tiêu diệt sinh lực địch bằng uy lực của đạn, báng súng và lưỡi lê khi đánh giáp lá cà.

- Đặc điểm cơ bản của súng AK

+ Súng bắn liên thanh và phát một;

+ Súng dùng đạn cỡ 7,62mm kiểu 1943 do Liên Xô (cũ) sản xuất hoặc đạn kiểu 1956 (K56) do Trung Quốc sản xuất với các loại đầu đạn khác nhau: đầu đạn thường, vạch đường, xuyên cháy và đầu đạn cháy.

+ Súng dùng chung đạn với súng CKC, K63, trung liên RPD và RPK;

+ Hộp tiếp đạn chứa được 30 viên.

b) Tính năng chiến đấu

- Cỡ nòng 7,62mm

- Tốc độ ban đầu của đạn: AK: 710m/s; AKM, AKMS: 715m/s

- Tầm bắn ghi trên thước ngắm: AK 1-8; AKM, AKMS 1-10

- Tầm bắn hiệu quả nhất: 400m

- Hoả lực bắn tập trung:

+ Mục tiêu mặt đất, mặt nước là: 800m

+ Bắn máy bay, quân dù trong vòng: 500m

- Tầm bắn thẳng:

+ Mục tiêu người nằm (cao 0,5m): 350m

+ Mục tiêu người chạy (cao 1,5m): 525m

- Đầu đạn có sức sát thương đến: 1500m

- *Tốc độ bắn:*

+ Tốc độ bắn lý thuyết: 600 phát/phút

+ Tốc độ bắn chiến đấu:

* Khi bắn phát một khoảng: 35- 40 phát/phút

* Khi bắn liên thanh khoảng: 100 phát/phút

- *Khối lượng của súng:*

+ Không có lê, không có đạn: AK thường 3,8kg; AKM; AKMS: 3,1; 3,3kg.

+ Không có lê, đủ đạn: AK thường 4,3kg; AKM: 3,6kg; AKMS: 3,8kg.

- *Chiều dài của súng:* AK không có lê 870mm; AKM 880mm; AKMS 640mm.

2. Cấu tạo, sơ lược chuyển động

a) Tác dụng, cấu tạo các bộ phận của súng

Cấu tạo chung của súng AK gồm có 11 bộ phận:

- *Nòng súng:*

+ Công dụng: làm buồng đốt chịu áp lực khí thuốc, định hướng bay cho đầu đạn, tạo cho đầu đạn có tốc độ ban đầu, làm đầu đạn xoay tròn để ổn định hướng khi bay.

+ Cấu tạo: Kích thước của nòng súng là: 7,62mm, phía trong nòng súng có 4 rãnh xoắn. Đoạn cuối nòng súng không có rãnh xoắn là buồng đạn. Đầu

nòng súng có ren để lắp vòng bảo vệ và lắp đầu bắn đạn hơi. Bên ngoài nòng súng có khâu truyền khí thuốc, lỗ truyền khí thuốc, khâu lắp ốp lót tay và bệ thước ngắm. Súng AK cải tiến còn lắp thêm bộ phận giảm nảy để làm giảm góc nảy của súng để tăng thêm độ trúng, chụm của súng khi bắn liên thanh.

- *Bộ phận ngắm:*

+ Công dụng: Để ngắm bắn vào mục tiêu ở các cự li khác nhau.

+ Cấu tạo:

* Đầu ngắm: Đầu ngắm có ren vặn vào bệ di động để hiệu chỉnh súng về tầm. Bệ di động để chứa thân đầu ngắm, có vạch khắc để hiệu chỉnh súng về hướng, chốt định vị, khâu giữ lê và 2 tai bảo vệ đầu ngắm.

* Thước ngắm: Bệ thước ngắm có mặt dốc lấy góc bắn, có díp giữ thước ngắm. Thân thước ngắm có khe ngắm, các vạch khắc từ 1- 8 ứng với cự li bắn từ 100 - 800m (đối với súng AKM và AKMS có vạch khắc ghi từ 1-10 ứng với cự li bắn từ 100 - 1000m), vạch khắc chữ (П, А, S) tương ứng với thước ngắm 3. Cỡ thước ngắm để lấy thước ngắm, có then hãm và lò xo để giữ cỡ thước ngắm ở từng vị trí đã chọn. Riêng súng AKM và AKMS còn lắp thêm bộ phận ngắm ban đêm (khe ngắm và đầu ngắm có chấm lân tinh).

- *Hộp khoá nòng và nắp hộp khoá nòng:*

+ Tác dụng: Hộp khoá nòng có tác dụng để liên kết các bộ phận của súng và hướng cho bệ khoá nòng, khoá nòng chuyển động. Nắp hộp khoá nòng để bảo vệ và che bụi bắn các bộ phận bên trong hộp khoá nòng và để giữ cho bộ phận đẩy về liên kết với hộp khoá nòng

+ Cấu tạo: Hình dạng và cấu tạo của hộp khoá nòng gồm có: ổ chứa khoá nòng, bên trái có mặt vát để làm cho khoá nòng tự xoay, gờ trượt để giữ hướng cho khoá nòng chuyển động, mấu hất vỏ đạn, khuyết chứa đuôi lẫy bảo hiểm, rãnh dọc chứa chân đuôi chốt lò xo đẩy về, khuyết giữ nắp hộp khoá nòng, các lỗ lắp trục. Nắp hộp khoá nòng để che bụi và bảo vệ các bộ phận trong hộp khoá nòng.

- *Bệ khoá nòng và thoi đẩy:*

+ Tác dụng: Bệ khoá nòng để chứa khoá nòng và định hướng chuyển động cho khoá nòng đồng thời còn có tác dụng giương búa trong quá trình nạp đạn. Thoi đẩy chịu áp lực khí thuốc đẩy bệ khoá nòng, khoá nòng lùi.

+ Cấu tạo: Cấu tạo của bệ khoá nòng gồm có: Rãnh lượn có sườn đóng (ngăn) để đóng khoá và sườn mở (dài) để mở khoá, lỗ chứa đuôi khoá nòng, mấu gạt cần lẫy bảo hiểm, rãnh trượt, khe trượt qua mấu hất vỏ đạn, ổ chứa lò xo đẩy về, mấu giương búa, bát giương búa và tay kéo bệ khoá nòng. Cấu tạo của thoi đẩy gồm: Mặt thoi, rãnh cản khí thuốc.

- *Khóa nòng:*

+ Tác dụng: Để đẩy đạn từ hộp tiếp đạn vào buồng đạn, khoá nòng súng, làm đạn nổ, mở khoá nòng và kéo vỏ đạn ra ngoài.

+ Cấu tạo gồm: ổ chứa đáy đạn, ổ chứa móc đạn, lỗ chứa kim hỏa, lỗ lắp trục móc đạn, mấu đóng mở có cạnh đóng (ngăn) và cạnh đóng dài (mở), 2 tai khoá để khớp vào ổ chứa, tai khoá ở hộp khoá nòng, mấu đẩy đạn, khe trượt qua mấu hất vỏ đạn, đuôi khoá nòng, kim hỏa để chọc vào hạt lửa, móc đạn để giữ

vỏ đạn kéo ra ngoài.

- *Bộ phận cò:*

+ Công dụng: Để giữ búa ở thế giương, giải phóng búa khi bóp cò, làm búa đập vào kim hỏa, định cách bắn liên thanh, phát một, khoá an toàn

+ Cấu tạo:

Lấy bảo hiểm giữ búa không đập vào kim hỏa khi chưa đóng nòng súng xong, búa để đập vào kim hỏa, và để ngòam lấy phát một mắc vào khi bắn phát một, cò để giữ búa ở thế giương và giải phóng búa khi bóp cò, lấy phát một để giữ búa khi bắn phát một, cần định cách bắn và khoá an toàn.

- *Bộ phận đẩy về:*

+ Tác dụng: Để đẩy bộ khoá nòng, khoá nòng lùi về phía trước và giữ nắp hộp khoá nòng.

+ Cấu tạo: Cấu tạo của bộ phận đẩy về gồm bộ xo đẩy về, cốt lò xo và trụ hãm cốt lò xo đồng thời là cốt di động. Đầu trụ hãm có khuyết vành hãm lò xo. Đầu cốt lò xo có chân để lắp vào rãnh dọc ở hộp khoá nòng và có mấu giữ nắp hộp khoá nòng.

- *Ống dẫn thoi và ốp lót tay:*

+ Tác dụng: Để dẫn thoi chuyển động, giữ súng và bảo vệ tay khỏi nóng khi bắn.

+ Cấu tạo: gồm ốp lót tay trên, ốp lót tay dưới, khe tỏa nhiệt ở giữa 2 ốp lót tay. Ống dẫn thoi có lỗ thoát khí ở đầu ống, AKM còn có lỗ thoát khí ở khâu truyền khí thuốc.

- *Báng súng và tay cầm:*

+ Tác dụng: Để tì súng vào vai và giữ súng khi bắn.

+ Cấu tạo: Báng súng và tay cầm thường được làm bằng gỗ hoặc nhựa bêcanit. Riêng AKMS báng súng được làm bằng kim loại. Loại báng gỗ có ống chứa phụ tùng và nắp đậy, khuy mắc dây đeo súng. Loại báng súng kiểu gập có thân báng súng, trụ liên kết với hộp khoá nòng, chốt hãm báng súng.

- *Hộp tiếp đạn:*

+ Công dụng: Để chứa và tiếp đạn.

+ Cấu tạo: gồm thân hộp để chứa đạn và giữ đạn. Mấu trước để mắc vào khuyết chứa ở hộp khoá nòng, mấu sau để mắc vào lẫy giữ hộp tiếp đạn. Lỗ kiểm tra đạn (khi đã lắp đủ 30 viên thì nhìn thấy hạt lửa qua lỗ kiểm tra). Bàn nâng đạn và lò xo bàn nâng đạn, có đế lò xo và mấu hãm nắp đáy hộp. Nắp đáy hộp để đậy kín đáy hộp, ở giữa có lỗ chứa mấu hãm nắp đáy hộp ở đế lò xo.

- *Lê:*

+ Tác dụng: Để diệt địch khi đánh giáp lá cà ngoài ra còn dùng làm dao, làm cưa và làm kéo.

+ Cấu tạo gồm: lưỡi lê, cán lê, bao lê.

Hộp phụ tùng: Để tháo lắp, lau chùi và bôi dầu cho súng. Phụ tùng gồm có: Thông nòng, đầu thông nòng, chôi bôi dầu, cái vặn vít nhiều tác dụng, ống đựng phụ tùng, lọ dầu.

b) Tác dụng, cấu tạo các bộ phận của đạn

Đạn súng AK chủ yếu dùng để tiêu diệt sinh lực địch và những mục tiêu dễ xuyên và dễ cháy khác. Cấu tạo của đạn về cơ bản gồm có vỏ đạn, hạt lửa, thuốc phóng và đầu đạn.

- Vỏ đạn để chứa thuốc phóng và liên kết các bộ phận của viên đạn;
- Hạt lửa để phát lửa đốt cháy thuốc phóng;
- Thuốc phóng để khi cháy sinh ra áp lực khí thuốc đẩy đầu đạn đi;
- Đầu đạn để sát thương mục tiêu : đầu đạn thường để tiêu diệt sinh lực, đầu đạn vạch đường để tiêu diệt sinh lực và chỉ mục tiêu, đầu đạn xuyên cháy để đốt cháy những chất dễ cháy và tiêu diệt sinh lực sau vật chắn, bọc thép mỏng. Đầu đạn cháy để gây cháy các vật dễ cháy như kho xăng dầu, quân nhu,...

c) Sơ lược chuyển động

- Vị trí các bộ phận trước khi lên đạn:
- + Cần định cách bắn và khoá an toàn ở vị trí trên cùng
- + Khóa nòng ở tư thế đóng khóa, búa tì vào khóa nòng
- Chuyển động các bộ phận của súng khi lên đạn:

Đặt cần định cách bắn và khoá an toàn ở vị trí bắn (liên thanh hay phát một), kéo bệ khóa nòng về sau hết cỡ rồi thả tay ra, khi đó bệ khóa nòng lao về tận cùng phía trước. Súng ở trạng thái sẵn sàng bắn, vị trí các bộ phận như sau:

- + Búa ở tư thế giương;
- + Viên đạn thứ nhất trong buồng đạn;
- + Kim hỏa bị đẩy về sau;
- + Khóa nòng đã khóa nòng súng;
- Chuyển động các bộ phận của súng khi bắn:

+ *Khi bắn liên thanh*: Đặt cần định cách bắn và khoá an toàn ở vị trí bắn liên thanh, lên đạn, bóp cò, búa đập vào kim hỏa làm đạn nổ. Khi đầu đạn vừa đi qua lỗ trích khí thuốc trên thành nòng súng, một phần khí thuốc qua khâu truyền khí thuốc vào ống dẫn thoi tác động vào mặt thoi làm bệ khoá nòng lùi thực hiện mở khoá nòng, kéo theo vỏ đạn ra khỏi buồng đạn, gấp mấu hất vỏ đạn làm cho vỏ đạn bị hất ra ngoài; đồng thời mấu giương búa đề búa ngả về sau, lò xo đẩy về bị nén lại. Khi bệ khoá nòng và khoá nòng lùi hết cỡ, lò xo đẩy về giãn ra làm cho khoá nòng và bệ khoá nòng tiến về phía trước thực hiện đẩy viên đạn tiếp theo vào buồng đạn, đóng nòng súng, búa đập vào kim hỏa làm đạn nổ, mọi hoạt động của súng lặp lại như ban đầu. Nếu vẫn bóp cò đạn nổ tiếp, ngừng bóp cò đạn không nổ nhưng viên đạn tiếp theo đã vào trong buồng đạn, súng ở tư thế sẵn sàng bắn tiếp.

+ *Khi bắn phát một*: Đặt cần định cách bắn và khoá an toàn ở vị trí bắn phát một thì khi bóp cò chỉ một viên đạn nổ, muốn bắn phát tiếp, phải thả tay cò ra rồi lại bóp cò đạn mới nổ.

II. LÝ THUYẾT BẮN SÚNG TIÊU LIÊN AK

1. Ngắm bắn

a) Khái niệm

- Ngắm bắn: Là sử dụng bộ phận ngắm để xác định góc bắn và hướng bắn cho súng để đường đạn đi qua điểm định bắn trên mục tiêu.

- Đường ngắm cơ bản:

+ Với thước ngắm cơ khí: Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên của khe thước ngắm đến chính giữa đỉnh đầu ngắm trong điều kiện mặt súng không nghiêng.

+ Với kính ngắm quang học: Đường ngắm cơ bản là đường ngắm từ mắt người qua tâm kính nhìn tới giao điểm vạch khắc tầm và vạch khắc hướng (đầu cộng) với điều kiện kính phải sáng tròn đều.

- Điểm ngắm đúng: Là điểm được xác định từ trước trên mục tiêu sao cho khi ngắm vào đó để bắn thì quỹ đạo đường đạn đi qua điểm định bắn trúng trên mục tiêu.

- Đường ngắm đúng: Là đường ngắm cơ bản được dóng vào điểm ngắm đã được xác định (điểm ngắm đúng) với điều kiện mặt súng phải thẳng bằng.

Thực chất lấy đường ngắm đúng là quá trình kết hợp giữa đường ngắm cơ bản và dóng vào điểm ngắm đúng trên mục tiêu một cách liên tục.

b) Thứ tự thực hành ngắm

- Bước 1: Chọn thước ngắm, điểm ngắm

+ Căn cứ chọn thước ngắm, điểm ngắm:

* Cự ly bắn;

* Điểm định bắn trúng;

* Tính chất mục tiêu;

* Độ cao đường đạn;

* Góc tà khi bắn;

* Điều kiện khí tượng.

+ Cách chọn thước ngắm, điểm ngắm bắn mục tiêu cố định:

* Chọn thước ngắm tương ứng cự ly bắn; điểm ngắm chính giữa mục tiêu.

Đây là cách chọn thông thường, sử dụng khi bắn mục tiêu có hình ảnh rõ nét, dễ xác định điểm ngắm.

* Chọn thước ngắm lớn hơn cự ly bắn; điểm ngắm thấp hơn điểm chạm. Sử dụng khi bắn mục tiêu có hình ảnh không rõ nét, khó xác định điểm ngắm.

* Chọn thước ngắm thẳng (thước ngắm chiến đấu - thước ngắm chữ II) là thước ngắm có thể vận dụng để bắn các loại mục tiêu xuất hiện bất ngờ ở cự ly trong vòng 300m đặc biệt là ban đêm.

Tùy theo điều kiện chiến đấu, tính chất mục tiêu, có thể chọn 1 trong 3 cách chọn thước ngắm ở trên, tương ứng với từng thước ngắm có điểm ngắm khác nhau.

* Ví dụ ở bài bắn dùng súng tiểu liên AK bắn vào mục tiêu bia số 4 cự ly 100m.

Ở bài bắn này có thể lấy thước ngắm 1 ngắm đầu trúng đó, nhưng xác định điểm ngắm vào vòng 10 trên mục tiêu khó hơn ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu. Vì ở thước ngắm 3, cự ly 100m đối với súng AK đường đạn cao hơn so với điểm ngắm là 28cm, từ mép dưới mục tiêu lên tâm của vòng 10 bia số 4 là 23cm, như vậy đạn vẫn trúng vòng 10 của mục tiêu. Do đó ta chọn thước ngắm 3 (thước ngắm lớn hơn cự ly bắn) điểm ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu và cách mép dưới một khe hở nhỏ.

Kết luận: Bài bắn này với mục tiêu bia số 4 ta lấy thước ngắm 3, ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu.

+ Cách chọn thước ngắm, điểm ngắm bắn mục tiêu di chuyển:

Tùy theo từng điều kiện chiến đấu, tính chất mục tiêu mà ta có thể chọn thước ngắm và điểm ngắm theo một trong 3 cách trên. Song khi bắn mục tiêu di chuyển với đặc điểm cự ly của mục tiêu và điểm ngắm luôn thay đổi, thời gian ngắm bắn mục tiêu ngắn. Do đó khi bắn mục tiêu loại này thường dùng thước ngắm 3 hoặc thước ngắm “II” để bắn từ 300m trở lại, khi mục tiêu ở cự ly xa hơn phải lấy thước ngắm tương ứng để bắn. Căn cứ vào cự ly bắn và chiều cao của đường đạn trung bình trên đường ngắm để chọn điểm ngắm.

* Khi mục tiêu chạy thẳng vào hướng súng, điểm ngắm phải hạ so với điểm ngắm đúng. Mức hạ tùy thuộc vào cự ly và tốc độ chạy của mục tiêu. Trong trường hợp này thường chọn điểm ngắm ngang thất lưng mục tiêu;

* Khi mục tiêu chạy thẳng ra hướng súng, điểm ngắm phải nâng so với điểm ngắm đúng. Mức nâng tùy thuộc vào cự ly và tốc độ chạy của mục tiêu. Trong trường hợp này thường chọn điểm ngắm ngang vai mục tiêu;

* Khi mục tiêu chạy ngang hoặc chạy chéo so với hướng bắn:

Trong cự ly bắn, đầu đạn bay tới mục tiêu phải mất một thời gian nhất định, cũng trong thời gian đó mục tiêu đã di chuyển sang vị trí khác, do vậy muốn cho đạn bắn trúng mục tiêu thì phải bắn đón. Lượng bắn đón được tính theo công thức:

$$S = v \cdot t \cdot \sin \alpha$$

Trong đó: S – là lượng bắn đón (tính bằng mét)

V – là tốc độ vận động của mục tiêu (m/s)

t – thời gian đạn bay trong cự ly bắn (s)

α - là góc hợp bởi hướng chuyển động của mục tiêu và hướng bắn.

Theo công thức trên, có thể tính sẵn lượng bắn đón mục tiêu di chuyển ngang như ở bảng 1.

Bảng 1. Lượng bắn đón mục tiêu di chuyển ngang

Cự ly bắn (m)	Bộ binh đi (thân người)	Bộ binh chạy (3 m/s) (thân người)	Xe cơ giới (6 m/s) (m)
100	0,5	1	1
200	1	2	2
300	1,5	3	3
400	2	4	4
500	3	6	6

Khi bắn mục tiêu di chuyển chéo thì lượng bắn đón bằng $\frac{1}{2}$ mục tiêu di chuyển ngang.

- Bước 2: Lấy đường ngắm cơ bản

Việc lấy được đường ngắm cơ bản có ý nghĩa quyết định đến tính chính xác của đường ngắm, hay độ chính xác của góc bắn về tầm và về hướng đối với mục tiêu.

- Bước 3: Lấy đường ngắm đúng

Việc lấy đường ngắm là một quá trình phối hợp liên tục giữa lấy đường ngắm cơ bản và đưa đường ngắm cơ bản vào điểm định ngắm trên mục tiêu, được duy trì trong suốt quá trình bắn. Độ chính xác của đường ngắm đúng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả đạn bắn.

2. Ảnh hưởng ngắm sai và gió tới kết quả bắn

a) Ảnh hưởng của ngắm sai

- Do đường ngắm cơ bản sai:

+ Đầu ngắm thấp (cao) hơn thành thước ngắm: Điểm chạm thấp (điểm chạm cao).

+ Đầu ngắm lệch phải (trái): Điểm chạm lệch phải (trái).

Khi bắn súng AK ở cự ly 100m. Nếu đường ngắm cơ bản sai 1mm (so sánh giữa đầu ngắm và khe thước ngắm) thì điểm chạm sẽ sai lệch đi 26 cm.

+ Mặt súng không thẳng bằng: Mặt súng nghiêng sang bên nào thì điểm chạm sẽ lệch sang bên ấy và ăn thấp xuống.

- Do điểm ngắm sai: Điểm ngắm sai lệch thế nào thì điểm chạm sẽ sai lệch như vậy, khi điểm ngắm thấp thì điểm chạm sẽ thấp và ngược lại.

Trong quá trình ngắm, mặc dù có rung động nhỏ, nếu người bắn lấy đường ngắm cơ bản đúng, đường ngắm đúng chuẩn xác thì thực hành bóp cò kết thúc phát bắn đạn vẫn trúng mục tiêu.

b) Ảnh hưởng của gió đến kết quả đạn bắn

- Gió xuôi theo hướng bắn làm cho đường đạn bay cao và xa hơn so với điểm định bắn.

- Gió ngược theo hướng bắn làm cho đường đạn bay thấp và gần hơn so với điểm định bắn.

- Gió ngang với hướng bắn: Ảnh hưởng của gió ngang sẽ làm đạn lệch theo chiều xuôi của hướng gió, gió từ phải sang trái thì đạn lệch sang trái và ngược lại.

Bảng 2. Lượng sửa sai lệch khi bắn có gió thổi ngang tốc độ 4 m/s

Cự ly bắn (m)	Lượng sửa (tính tròn số)	
	Tính bằng thân người	Tính bằng mét
100		
200	0,5	0,2
300	1	0,4
400	1,5	0,8
500	3	1,4

Chú ý: Nếu gió nhẹ hoặc lớn hơn thì lượng sửa giảm (tăng tương ứng). Khi gió thổi chéo thì lượng sửa bằng $\frac{1}{2}$ gió thổi ngang.

- Sai lệch ngẫu nhiên:

+ Do chế tạo súng;

+ Do đạn không đạt tiêu chuẩn;

+ Do điều kiện bắn không tiêu chuẩn;

+ Do công tác chuẩn bị bắn;

+ Do tâm lý người bắn.

III. THỰC HÀNH BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK

A. ĐỘNG TÁC BẮN

1. Động tác nằm bắn

a) Trường hợp vận dụng

Trong chiến đấu, thường vận dụng ở địa hình trống trải hoặc có vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người nằm. Trong huấn luyện bắn theo điều kiện của giáo trình hoặc khẩu lệnh của người chỉ huy.

b) Động tác

- Động tác nằm bắn không tỳ

+ Động tác chuẩn bị bắn

* Khẩu lệnh: “Mục tiêu...Nằm chuẩn bị bắn”

* Động tác

Động tác chuẩn bị tư thế: Khi nghe dứt khẩu lệnh, quay người về hướng mục tiêu, tay phải nắm ốp lót tay đưa súng về thành tư thế xách súng, nắm tay cao ngang thắt lưng, nòng súng hướng lên trên phía trước hợp với thân người một góc khoảng 45^0 (thực hiện 3 cử động):

Cử động 1: Chân phải bước lên một bước dài theo hướng bàn chân phải, chân trái dùng mũi bàn chân làm trụ xoay gót sang trái để người hướng theo hướng bàn chân phải.

Cử động 2: Chống bàn tay trái xuống đất trước mũi bàn chân phải cách khoảng 20cm, mũi bàn tay chéch về bên phải phía sau. Thở tự đặt cánh tay trái, đùi trái xuống đất.

Cử động 3: Tay phải lao súng về phía trước đồng thời bàn tay trái lật ngửa đỡ lấy thân súng khoảng dưới thước ngắm (tay kéo bệ khóa nòng hướng lên trên). Duỗi chân phải về sau, người nằm úp xuống đất, hai chân mở rộng bằng vai hai mũi bàn chân hướng sang hai bên. Người nằm chéch so với hướng bắn một góc khoảng 30^0 .

+ Động tác lắp đạn

Tay phải rời ốp lót tay về nắm hộp tiếp đạn, dùng ngón cái tay phải đẩy lẫy giữ hộp tiếp đạn, tháo hộp tiếp đạn không có đạn ở súng ra trao sang tay trái. Tay trái dùng ngón giữa và ngón đeo nhẫn kẹp giữ hộp tiếp đạn vào mép phải ốp lót tay, cửa hộp tiếp đạn quay vào người, sống hộp tiếp đạn quay xuống đất.

Tay phải mở túi đựng lấy hộp tiếp đạn có đạn lắp vào súng (lựa cho mẫu trước của hộp tiếp đạn khớp vào khuyết chứa mẫu ở hộp khóa nòng rồi kéo hộp tiếp đạn về sau cho mẫu sau của hộp tiếp đạn mắc vào lẫy giữ ở khung cò), cất hộp tiếp đạn không có đạn vào túi đựng hộp tiếp đạn.

Dùng ngón cái tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí bắn, kéo bệ khóa nòng về sau hết cỡ rồi thả đột nhiên để bệ khóa nòng lao về trước đẩy viên đạn vào buồng đạn, gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí an toàn. Tay phải về nắm tay cầm, ngón trỏ duỗi thẳng đặt ngoài vành cò, mặt súng hướng lên trên. Mắt quan sát mục tiêu, chờ lệnh.

+ Động tác bắn

* Khẩu lệnh: “Bắn”

* Động tác: Gồm giương súng, ngắm, bóp cò. Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm.

Động tác lấy thước ngắm

Trường hợp lấy thước ngắm ban ngày: Tay phải dùng ngón trỏ và ngón cái bóp then hãm cỡ thước ngắm, xô dịch cho mép trước cỡ thước ngắm khớp vào vạch khắc thước ngắm định lấy, thả ra đi đi lại thấy chắc chắn là được.

Trường hợp lấy thước ngắm ban đêm: Bóp then hãm cỡ thước ngắm kéo về sau hết cỡ rồi đẩy lên nghe tiếng “Tách” là được thước ngắm π hoặc D. Từ thước ngắm π hoặc D bóp then hãm cỡ thước ngắm rồi đẩy nhẹ về trước thả then hãm ra, đẩy nhẹ về trước thấy bị mắc hay có tiếng “Tách”. Tiếp tục động tác như vậy lần thứ hai ta được thước ngắm 1. Từ thước ngắm 1 trở lên cứ mỗi lần điều chỉnh then hãm cỡ thước ngắm về trước có tiếng “Tách” là tăng một thước ngắm.

Động tác giương súng

Tay trái có thể nắm ốp lót tay hoặc hộp tiếp đạn, tùy theo độ dài ngắn của cánh tay người bắn để chọn cho thích hợp.

Khi nắm hộp tiếp đạn, hộ khẩu tay đặt phía sau sống hộp tiếp đạn, các ngón con và ngón cái nắm chắc hộp tiếp đạn.

Khi nắm ốp lót tay, bàn tay trái ngửa, ốp lót tay dưới nằm trong lòng bàn tay, bốn ngón con khép kín cùng với ngón cái nắm chắc ốp lót tay. Tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí bắn, rồi nắm tay cầm, hộ khẩu tay nắm chính giữa phía sau tay cầm ngón trỏ đặt ngoài vành cò các ngón con còn lại và ngón cái nắm chắc tay cầm. Kết hợp hai tay nâng súng lên tỷ để báng súng vào hõm vai phải, căng tay trái áp sát hộp tiếp đạn, căng tay hợp với mặt phẳng địa hình một góc khoảng $40-60^\circ$ cánh tay phải mở tự nhiên, hai tay giữ súng chắc và cân bằng trên vai. Nhìn qua đường ngắm, nếu súng chưa đúng hướng thì dịch chuyển cả thân người qua phải hoặc qua trái để điều chỉnh hướng súng vào mục tiêu. Không dùng tay để điều chỉnh hướng súng làm cho tư thế người gò bó.

Chú ý: Khi giương súng phải bảo đảm các yếu tố: Bằng, chắc, đều, bền.

Bằng là mặt súng không bị nghiêng.

Chắc là hai tay giữ súng, ghì súng chắc vào vai, hai khuỷu tay chống chắc xuống đất, súng và người thành một khối vững chắc.

Đều là lực giữ hai tay và lực ghì súng phải đều nhau.

Bền là, thực hiện các yếu tố bằng, chắc, đều trong suốt quá trình thực hiện phát bắn, loạt bắn.

Động tác ngắm

Áp má vào báng súng với sức vừa phải để đầu người bắn ít bị rung động, tránh gôi má vào báng súng làm cho mặt súng nghiêng, khi bắn liên thanh dễ làm báng súng bị tụt dần xuống.

Mắt trái nhắm tự nhiên, mắt phải lấy đường ngắm cơ bản giống vào điểm định ngắm trên mục tiêu.

Động tác bóp cò

Trước khi bóp cò kết thúc phát bắn, loạt bắn phải phải ngừng thở để người

bớt rung động. Ngừng thở theo quy luật của hô hấp là hít vào, thở ra, ngừng thở. Phải ngừng thở trong khoảng trống của hô hấp để ngừng thở được tự nhiên.

Dùng phần cuối đốt thứ nhất, đầu đốt thứ hai của ngón trở tay phải để bóp cò, mặt trong ngón trở không áp sát tay cầm. Bóp cò đều, thẳng về sau theo trục nòng súng cho đến khi đạn nổ.

Chú ý:

Quá trình bóp cò phải điều chỉnh đường ngắm đúng và ngừng thở.

Khi đang bóp cò nếu đường ngắm bị sai lệch thì ngừng bóp cò, ngón trở giữ nguyên áp lực tay cò (không tăng cũng không giảm áp lực bóp cò), chỉnh lại đường ngắm rồi tiếp tục tăng cò.

Không bóp cò vội vàng cướp thời cơ làm súng đột nhiên bị rung động mạnh bắn mất chính xác.

Khi bắn loạt ngắn (từ 2-3 viên) động tác bóp cò phải bóp đều và bóp hết cỡ thả ra ngay, khi thả ngón tay bóp cò không rời khỏi cò súng, tránh thả cò quá nhanh (nháy cò) dễ gây bắn phát một. Khi bắn loạt dài (6-10 viên) động tác bóp cò phải bóp đều và bóp hết cỡ, hơi dừng lại rồi thả ra ngay, khi thả ngón tay bóp cò không rời khỏi cò súng, tránh thả cò quá nhanh (nháy cò).

+ Động tác thôi bắn

* Thôi bắn tạm thời

Khẩu lệnh: “Ngừng bắn”

Động tác: Khi nghe dứt khẩu lệnh ngón trở tay phải thả tay cò ra. Gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí an toàn, hai tay đưa súng về tư thế giữ súng như khi chuẩn bị bắn, mắt quan sát mục tiêu chờ lệnh. Nếu hết đạn thì bỏ sung đạn hoặc thay hộp tiếp đạn khác.

* Thôi bắn hoàn toàn.

Khẩu lệnh: “Thôi bắn, khám súng - đứng dậy”

Động tác

Động tác tháo đạn: Khi nghe dứt khẩu lệnh ngón trở thả cò súng ra, hai tay hạ súng xuống tay phải tháo hộp tiếp đạn ở súng ra trao sang tay trái, tay trái dùng ngón giữa và ngón đeo nhẫn kẹp hộp tiếp đạn vào mé phải ốp lót tay. Tay phải dùng ngón cái kéo bệ khóa nòng từ từ về sau, ngón trở lướt trên cửa thoát vỏ đạn, ba ngón con khép lại chặn cửa lắp hộp tiếp đạn để húng viên đạn từ trong buồng đạn ra, lắp viên đạn vào hộp tiếp đạn có đạn, lấy hộp tiếp đạn không có đạn lắp vào súng, cất hộp tiếp đạn có đạn vào túi đựng, bóp cò, gạt cần định cách bắn về vị trí an toàn, kéo cữ thước ngắm về vị trí II hoặc D.

Động tác đứng dậy thực hiện 3 cử động:

Cử động 1: Tay phải nắm ốp lót tay, nghiêng người sang trái, chân trái co lên đầu gối ngang thắt lưng, đồng thời tay phải đưa súng về ốp lót tay đặt trên đùi trái, hộp tiếp đạn quay sang phải. Tay trái thu về bàn tay úp dưới ngực.

Cử động 2: Phối hợp sức đẩy tay trái và 2 chân nâng người đứng dậy. Chân phải bước lên một bước ngang bàn tay trái, đồng thời xoay mũi bàn tay

trái về trước, chân trái duỗi thẳng, dùng sức chân trái và tay trái đẩy người đứng hẳn dậy.

Cử động 3: Chân trái đưa lên đặt sát chân phải thành tư thế đứng nghiêm xách hoặc mang súng.

- Động tác nằm bắn có vật tỳ

Thứ tự khẩu lệnh, động tác cơ bản giống động tác nằm bắn không có vật tỳ chỉ khác:

Khi giương súng, đặt ốp lót tay dưới, mu bàn tay hoặc nòng súng lên vật tỳ hoặc gá súng vào một bên thân cây, mô đất, thành cửa sổ,... để bắn, khi tỳ miệng nòng súng phải cao hơn vật tỳ và nhô ra phía trước vật tỳ ít nhất 5cm.

2. Động tác quỳ bắn

a) Trường hợp vận dụng

Trong chiến đấu, thường vận dụng ở địa hình có vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người ngồi. Trong huấn luyện bắn theo điều kiện của giáo trình hoặc khẩu lệnh của người chỉ huy.

b) Động tác

- Động tác quỳ bắn không tỳ

+ Động tác chuẩn bị bắn

* Khẩu lệnh: “Mục tiêu....Quỳ chuẩn bị bắn”.

* Động tác:

Động tác chuẩn bị tư thế: Khi nghe dứt khẩu lệnh, quay người về hướng mục tiêu, tay phải nắm ốp lót tay đưa súng thành thế xách súng, nắm tay đặt ngang thắt lưng, nòng súng hướng lên trên về trước hợp với thân người một góc khoảng 45° (thực hiện 2 cử động).

Cử động 1: Chân trái bước chéo sang phải một bước, gót bàn chân trái cách mũi bàn chân phải khoảng 20cm sao cho mép phải của bàn chân trái thẳng với mép trái của bàn chân phải.

Cử động 2: Chân phải dùng mũi làm trụ, xoay gót lên để bàn chân hợp với hướng bắn một góc khoảng 90°, đồng thời tay phải đưa súng về trước, tay trái đỡ lấy ốp lót tay dưới (khoảng dưới thước ngắm). Quỳ gối phải xuống đất theo hướng mũi bàn chân phải, mông phải ngồi trên gót bàn chân phải, ống chân trái thẳng đứng, đùi trái và đùi phải hợp với nhau một góc khoảng 60°. Trọng lượng người rơi đều vào 3 điểm: bàn chân trái, đầu gối phải và mũi bàn chân phải, cánh tay trái đặt trên đùi trái.

+ Động tác lắp đạn

Cơ bản như động tác nằm bắn chỉ khác được thực hiện ở tư thế quỳ, miệng nòng súng cao ngang cổ.

+ Động tác bắn

* Khẩu lệnh: “Bắn”

* Động tác: Thứ tự động tác bắn cơ bản như động tác nằm bắn chỉ khác động tác giương súng.

Tay trái nắm ốp lót tay hoặc hộp tiếp đạn, tay phải nắm tay cầm, kết hợp hai tay nâng súng lên tỳ để báng súng vào hõm vai phải, đặt chỗ báng của khuỷu tay trái lên đầu gối trái, cánh tay phải mở tự nhiên. Hai tay giữ súng chắc và ghì súng chắc vào vai. Nhìn qua đường ngắm, nếu thấy súng bị sai lệch về hướng thì dịch chuyển bàn chân trái qua phải hoặc qua trái để điều chỉnh cho đúng hướng, không dùng cánh tay để điều chỉnh hướng súng.

+ Động tác thôi bắn

* Thôi bắn tạm thời: Cơ bản như động tác thôi bắn tạm thời ở tư thế nằm bắn chỉ khác tựa súng vào đùi trái, hộp tiếp đạn quay ra ngoài, tay trái giữ súng.

* Thôi bắn hoàn toàn

Thứ tự khẩu lệnh, động tác thôi bắn cơ bản như động tác nằm bắn chỉ khác động tác đứng dậy (thực hiện 2 cử động):

Cử động 1: Tay phải nắm ốp lót tay dùng sức hai chân đẩy người đứng dậy, chân trái lấy gót làm trụ xoay mũi bàn chân sang trái một góc khoảng 60^0 .

Cử động 2: Chân phải đưa lên đặt sát gót chân trái thành tư thế đứng nghiêm xách hoặc mang súng.

- Động tác quỳ bắn có vật tỳ

Thứ tự khẩu lệnh, động tác cơ bản giống động tác quỳ bắn không có vật tỳ chỉ khác:

+ Nếu vật tỳ có độ cao vừa phải, tư thế như quỳ bắn không tỳ, khi tỳ súng lên vật tỳ, tay trái có thể tỳ cả cẳng tay hoặc đặt mu bàn tay lên vật tỳ cho vững chắc.

+ Nếu vật tỳ cao, quỳ hai gối xuống đất, ngực áp sát vào thành vật tỳ, khi bề mặt tỳ rộng thì chống cả hai khuỷu tay lên bề mặt của vật tỳ để bắn cho vững chắc.

3. Động tác đứng bắn

a) Trường hợp vận dụng

Trong chiến đấu thường vận dụng ở địa hình có vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực. Trong huấn luyện bắn theo điều kiện giáo trình hoặc khẩu lệnh của người chỉ huy.

b) Động tác

- Động tác đứng bắn không có vật tỳ

+ Động tác chuẩn bị bắn

* Khẩu lệnh: “Mục tiêu...Đứng chuẩn bị bắn”

* Động tác

Chuẩn bị tư thế: Khi nghe dứt khẩu lệnh, quay người về hướng mục tiêu, tay phải nắm ốp lót tay đưa súng về tư thế xách súng. Nắm tay đặt ngang lưng, nòng súng hướng lên trên về trước hợp với thân người một góc khoảng 45^0 (thực hiện 2 cử động).

Cử động 1: Chân trái bước lên một bước rộng bằng vai, bàn chân nằm trên trục hướng bắn, mũi bàn chân chệch sang phải một góc khoảng 30^0 so với trục hướng bắn.

Cử động 2: Chân phải dùng mũi bàn chân làm trụ, xoay gót lên sao cho bàn chân hợp với hướng bắn một góc khoảng 90^0 , đồng thời tay phải đưa súng về trước, tay trái đỡ lấy thân súng (khoảng dưới thước ngắm), trọng lượng người rơi đều vào hai chân.

+ Động tác lắp đạn

Cơ bản như động tác nằm bắn chỉ khác: Đặt đế báng súng tựa sát vào sườn bên phải, miệng nòng súng cao ngang ngực.

+ Động tác bắn

* Khẩu lệnh: “Bắn”

* Động tác: Thứ tự động tác cơ bản như nằm bắn chỉ khác động tác giương súng.

Tay trái nắm ốp lót tay hoặc hộp tiếp đạn, tay phải nắm tay cầm. Kết hợp hai tay nâng súng lên tỳ đế báng súng vào hõm vai phải, cánh tay trên của tay trái khép lại và tỳ sát vào bắp thịt ngực trái để giữ súng đỡ bị rung, cánh tay phải mở tự nhiên. Hai tay giữ súng chắc và ghì súng chắc vào vai. Nhìn qua đường ngắm, nếu thấy súng bị lệch về hướng thì dịch chuyển bàn chân trái qua phải hoặc trái để điều chỉnh cho đúng hướng, không dùng cánh tay để điều chỉnh hướng súng.

+ Động tác thôi bắn

* Thôi bắn tạm thời: Cơ bản như động tác thôi bắn tạm thời ở tư thế nằm bắn, chỉ khác: Hai tay đưa súng về tư thế chuẩn bị bắn, đế báng súng tỳ sát vào sườn phải.

* Thôi bắn hoàn toàn: Cơ bản như động tác thôi bắn hoàn toàn ở tư thế nằm bắn chỉ khác:

Khẩu lệnh: “Thôi bắn, khám súng”

Động tác về tư thế đứng nghiêm (thực hiện 2 cử động)

Cử động 1: Tay phải nắm ốp lót tay đưa súng về thành tư thế xách súng, chân trái lấy gót bàn chân làm trụ xoay mũi bàn chân sang trái một góc khoảng 60^0 .

Cử động 2: Chân phải đưa lên đặt sát gót chân trái thành tư thế đứng nghiêm.

- Động tác đứng bắn có vật tỳ

Thứ tự khẩu lệnh, động tác cơ bản như động tác đứng bắn không có vật tỳ chỉ khác: Căn cứ vào vật tỳ để vận dụng động tác đứng bắn cho phù hợp.

+ Trường hợp vật tỳ có độ cao vừa phải, bề mặt vật tỳ hẹp thì chân trái ở phía trước, tựa sườn trái vào thành vật tỳ, chân phải duỗi thẳng về sau, đặt mu bàn tay hoặc tựa cẳng tay trái lên vật tỳ; cánh tay phải mở tự nhiên.

+ Trường hợp vật tỳ cao, bề mặt vật tỳ có bề rộng thì hai chân mở rộng bằng vai, ngực tựa vào thành vật tỳ sao cho bụng và ngực áp sát vào thành vật tỳ, có thể chống cả hai khuỷu tay lên vật tỳ để bắn cho chắc chắn.

B. TẬP NGẮM BIA CHỈ ĐỎ, NGẮM CHỤM, NGẮM TRÚNG

1. Ý nghĩa, đặc điểm, yêu cầu

a) Ý nghĩa

- Tập ngắm bia chỉ đỏ, ngắm trúng, ngắm chum là bài tập đầu tiên trong hệ thống các bài tập bắn súng BB, nhằm giúp người bắn bước đầu làm quen với các thao tác ngắm bắn, biết vận dụng những kiến thức về lý thuyết ngắm bắn vào một bài tập cụ thể trong điều kiện mục tiêu nhỏ, cự ly gần.

- Việc rèn luyện kỹ năng ngắm bia chỉ đỏ, ngắm chum, trúng sẽ giúp người học phân biệt được ngắm đúng, ngắm sai, từng bước nâng dần trình độ ngắm nhanh, ngắm chính xác làm cơ sở cho luyện tập các bài bắn đạt kết quả tốt.

Vì vậy muốn trở thành người bắn tốt trước tiên phải rèn luyện tốt năng lực ngắm bia chỉ đỏ, ngắm chum, ngắm trúng.

b) Đặc điểm

- Mục tiêu bố trí cự ly gần (cách người tập 10m) nhưng tròn, nhỏ (đường kính 2,5cm) làm cho người tập khó xác định đường ngắm đúng, chính xác.

- Người tập lần đầu tiên làm quen với ngắm bắn nên không tránh khỏi những ngỡ ngàng, lúng túng.

- Người tập phải tập trung làm việc liên tục đòi hỏi phải chính xác, tỉ mỉ nên dễ căng thẳng mệt mỏi.

- Điều kiện bài tập đặt ra nếu người tập không thực hiện đúng các yếu lĩnh, động tác thì không thể hoàn thành nhiệm vụ tập.

c) Yêu cầu

- Thực hiện các yếu lĩnh ngắm một cách chính xác.

- Các lần ngắm phải có tính thống nhất cao

- Thận trọng, tỉ mỉ, nhẹ nhàng, khéo léo, phần đầu đạt khá, giỏi.

2. Tập ngắm bia chỉ đỏ

a) Công tác chuẩn bị

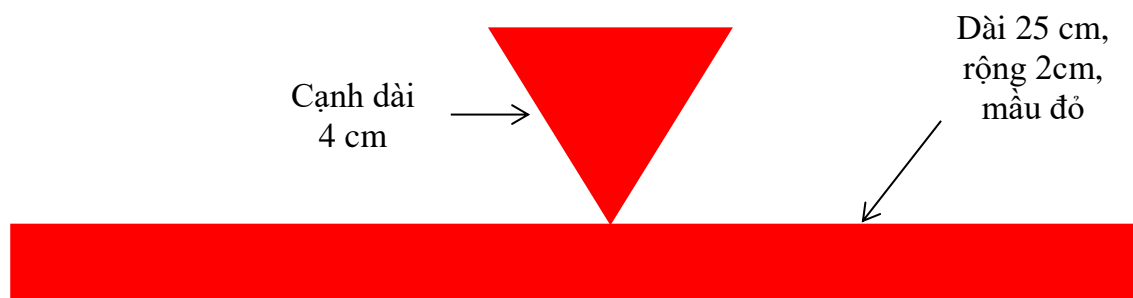
- Bảng bia chỉ đỏ: mặt bằng kích thước 20cm x 30cm; cọc gỗ (cán bằng) 55x 3cm x 3cm.

- Bia chỉ đỏ: gồm 01 tờ giấy khổ 20x 30cm. Trên tờ giấy kẻ 1 đường ngang màu đỏ dài 25cm, rộng 2cm. Trên chính giữa đường ngang vẽ 1 tam giác đều màu đỏ có cạnh dài 4 cm.

- Bệ bắn + bao cát

- Súng AK

- Kẹp, sổ ghi.



b) Động tác

- Người phục vụ

Bố trí bia chỉ đỏ cách bệ bắn 10m, bia cao hơn mặt đất 30cm được tính

từ tâm; kẹp bìa chỉ đỏ vào bảng sao cho đỉnh tam giác ở bìa chỉ đỏ sau đó ngồi xuống bên trái (phải) bảng, mặt quay về phía người tập.

- Người tập

Thực hiện động tác nằm bắn (như động tác nằm bắn cơ bản), lấy súng tháo HTĐ đặt phần cửa lắp HTĐ lên bao cát cho chắc chắn, khi ngắm có thể đặt mũ đề tỳ cằm lên hoặc dùng tay chống cằm cho đầu ổn định. Lấy đường ngắm vào bìa chỉ đỏ, khi điều chỉnh đưa đường ngắm cơ bản giống vào chính giữa đỉnh tam giác giao với đường ngang màu đỏ thì hô “Được” đứng dậy qua phải (trái) 1 đến 2 bước. GV hoặc người bắn giỏi nằm xuống sau súng để kiểm tra.

- Người kiểm tra, kiểm tra đường ngắm của người tập. Xác định kết quả lần ngắm của người tập; đường ngắm đúng là đường ngắm trùng với đỉnh tam giác đều màu đỏ” ngược; nếu sai thì phải dùng mô hình đầu ngắm, khe ngắm và bìa chỉ đỏ để chỉ rõ độ sai lệch cho người tập biết và lưu kết quả vào sổ.

- Sau khi người kiểm tra đã đánh giá xong; người tập lại nằm xuống sau súng ngắm lại 2 đến 3 lần. Các lần ngắm tiếp theo thứ tự, phương pháp của người tập, người phục vụ, người kiểm tra như lần 1.

3. Tập ngắm chụm

a) Công tác chuẩn bị

- Bảng ngắm chụm: mặt bằng kích thước 20cm x 30cm; cọc gỗ (cán bảng) 55x 3cm x 3cm.

- Bìa đồng tiền di động

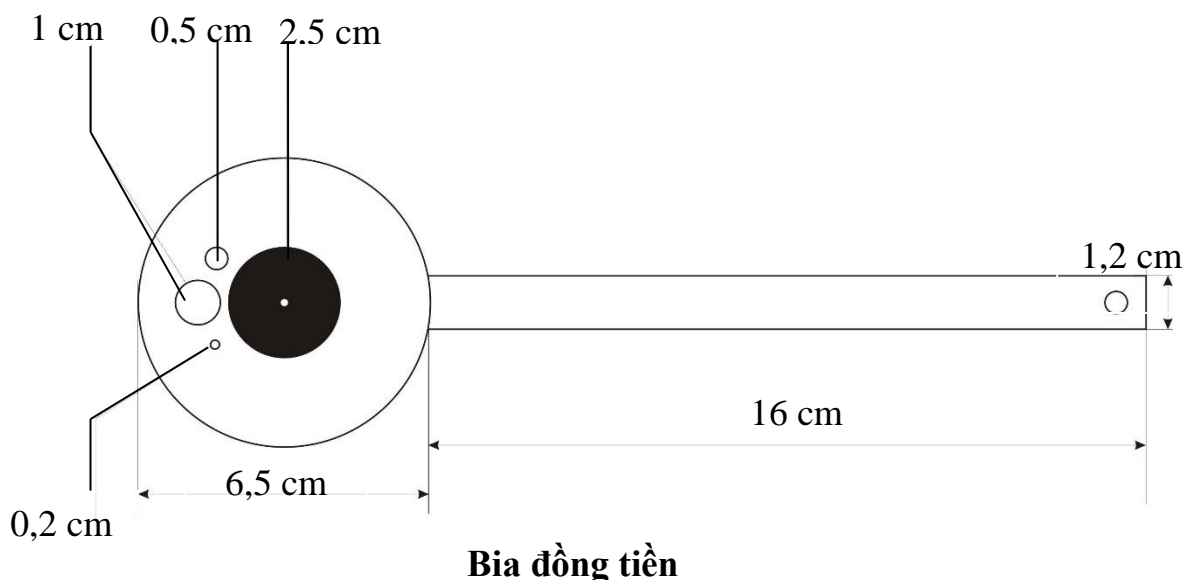
- Bút chì đen- Thước mm

- Giấy trắng (giấy A4)

- Kẹp

- Súng AK

- Bộ bắn + bao cát



b) Động tác

Căn cứ vào quân số tập, tổ chức luyện tập theo từng cặp (1 người tập, 1 người phục vụ tập). Động tác luyện tập cụ thể như sau:

- Người phục vụ

+ Cắm bảng ngắm chum (đã kẹp giấy trắng) cách bệ bắn 10m cao hơn mặt đất 30cm (được tính từ tâm bảng), sau đó ngồi bên trái (phải) bảng (theo hướng của người tập) mặt quay về hướng người tập. Tay phải cầm bút chì, tay trái cầm đồng tiền di động đặt cố định vào bảng (mặt có vòng tròn đen quay về phía người tập). Có thể dùng kẹp để kẹp cố định đồng tiền di động vào bảng để cho người tập lấy đường ngắm.

- Người tập

+ Tháo HTĐ của súng ra, đặt súng lên bao cát, sau đó chuyển về nằm phía sau súng và thực hành lấy đường ngắm cơ bản vào chính giữa mép dưới vòng tròn đen của bia đồng tiền đã được cố định ở trên bảng.

+ Động tác cụ thể: Người tập có thể đặt mũi cứng để tỳ cằm hoặc dùng tay chống cằm cho đầu ổn định để ngắm, vừa ngắm vừa điều chỉnh súng để có đường ngắm chính xác. Khi ngắm thấy được thì hô “Được” và giữ nguyên đường ngắm (không động vào súng).

- Người phục vụ thấy người tập hô “Được” thì dùng bút chì chấm điểm thứ nhất vào bảng ngắm chum qua lỗ ở tâm vòng tròn đen của đồng tiền di động. Sau đó chuyển đồng tiền di động sang vị trí khác có thể sang phải (trái), lên trên hoặc xuống dưới) cách chỗ cũ khoảng $2 \div 4$ cm, không nên đặt đồng tiền xa quá làm cho người tập mất nhiều thời gian điều chỉnh.

- Người tập ngắm lần tiếp theo không động vào súng, ngắm qua đường ngắm ban đầu và điều khiển người phục vụ di chuyển đồng tiền về vị trí đường ngắm đúng. Cách điều chỉnh có thể điều chỉnh bằng khẩu lệnh “Trái”, “Phải”, “Lên”, “Xuống” hoặc dùng tay để ra ký hiệu cho người phục vụ biết. Khi thấy đồng tiền di động đã về đúng vị trí ban đầu (đường ngắm đúng) thì hô “Được” hoặc ký hiệu cho người phục vụ dùng bia đồng tiền.

- Người phục vụ khi nghe người tập hô “Được” hoặc nhìn thấy ký hiệu tay của người tập thì dùng bia đồng tiền di động, chấm điểm thứ hai.

Cứ như vậy, người tập và người phục vụ tập luyện và chấm điểm thứ 3. Căn cứ vào kết quả của ba lần tập, người phục vụ đánh giá kết quả của người tập. Dùng 3 vòng tròn trên bia đồng tiền để đánh giá.

+ Giỏi: 3 điểm bút chì chấm nằm trong vòng tròn đường kính 2mm.

+ Khá: 3 điểm bút chì chấm nằm trong vòng tròn đường kính 5mm.

+ Đạt: 3 điểm bút chì chấm nằm trong vòng tròn đường kính 10mm.

- Xác định kết quả của người tập qua 3 lần tập

+ Giỏi: các lần tập đều đạt yêu cầu, có 50% số lần tập đạt giỏi;

+ Khá: các lần tập đều đạt yêu cầu, có 50% số lần tập đạt khá, giỏi;

+ Đạt: các lần tập đều đạt yêu cầu.

4. Tập ngắm trúng, chum

a) Công tác chuẩn bị

- Bảng ngắm chum: mặt bằng kích thước 20cm x 30cm; cọc gỗ (cán bảng) 55x 3cm x 3cm.

- Bia đồng tiền

- Bút chì đen

- Thước mm
- Giấy trắng
- Kẹp bướm
- Sổ ghi
- Súng AK
- Bệ bắn + bao cát

b) Động tác

Sau khi người tập ngắm chum đạt từ khá trở lên mới tổ chức tập ngắm trúng, chum.

Trước khi tổ chức cho tập ngắm trúng, chum; giáo viên hoặc người bắn giỏi lấy đường ngắm chuẩn vào bia đồng tiền di động. Người phục vụ chấm bút chì qua lỗ ở tâm vòng tròn đen của đồng tiền di động lấy điểm đó là điểm kiểm tra.

Giữ nguyên đường ngắm (không động vào súng). Người tập phối hợp với người phục vụ tập ngắm đủ 3 lần (động tác như khi ngắm chum). Căn cứ vào 3 điểm chấm trên bảng, người phục vụ đánh giá kết quả ngắm trúng, chum của người tập; xác định độ chum đạt yêu cầu trở lên mới xác định độ trúng.

- Xác định độ chum (như khi ngắm chum)
- Xác định độ trúng

+ Tìm điểm chấm trung bình (ĐCTB) của 3 điểm chấm: Nối 2 điểm chấm gần nhất. Từ chính giữa đoạn thẳng đã nối, kẻ 1 đường thẳng tới điểm chấm thứ ba. Chia đoạn thẳng vừa kẻ thành 3 phần bằng nhau, tại điểm 1/3 phía gần với đoạn thẳng nối 2 điểm chấm chính là ĐCTB của 3 điểm chấm.

+ Dùng thước mm đo khoảng cách từ ĐCTB tới điểm K để đánh giá độ trúng.

Giỏi: ĐCTB cách điểm K 5mm trở lại

Khá: ĐCTB cách điểm K 10mm trở lại

Đạt: ĐCTB cách điểm K 15mm trở lại

- Đánh giá kết quả trúng, chum

Giỏi: Cả độ trúng và độ chum đều giỏi

Khá: Cả độ trúng và độ chum đều khá, giỏi

Đạt: Cả độ trúng và độ chum đều đạt yêu cầu.

- Từng người tập xong, người phục vụ khoanh 3 điểm chấm lại và ghi tên người tập ở bên cạnh để có cơ sở nhận xét và theo dõi kết quả luyện tập của từng người.

C. TẬP BẮN MỤC TIÊU CÓ ĐỊNH BAN NGÀY

1. Ý nghĩa, đặc điểm, yêu cầu

- Ý nghĩa:

Bắn mục tiêu cố định là bài bắn cơ bản của các loại súng trường và tiêu liên nhằm rèn luyện cho người học có động tác cơ bản, bắn trúng, bắn chum vào các mục tiêu cố định ban ngày.

Hoàn thành tốt bài bắn này là cơ sở cho các bài tập bắn sau này và trong chiến đấu khi có chiến tranh xảy ra.

- Đặc điểm :

+ Người bắn có thời gian chuẩn bị, nhưng hạn chế vì vậy lấy đường ngắm phải nhanh, đúng động tác yếu lĩnh, tư thế nằm bắn có tì, đường ngắm ổn định.

+ Mục tiêu cố định có vòng tính điểm, cự ly người bắn đến mục tiêu gần, dễ quan sát

- Yêu cầu:

+ Tích cực tự giác trong quá trình luyện tập, rút ra được những nhược điểm, khuyết tật trong từng tư thế, từng phát bắn để khắc phục.

+ Nắm chắc động tác cơ bản, tư thế bắn vững chắc.

+ Trong quá trình tập bắn phải công phu, tích cực tự giác rèn động tác bắn cơ bản, khắc phục các động tác sai, thực hiện sai đâu sửa đấy một cách nghiêm túc, quá trình luyện tập phải tích lũy kiến thức, tập động tác từ dễ đến khó có tính cơ bản hệ thống.

+ Khi thực hành tập bắn các loại súng bộ binh, việc rèn luyện bản lĩnh tâm lý tốt sẽ có động tác bắn chính xác, bắn trúng và bắn chụm. Vì vậy ngoài việc nghiên cứu nắm chắc yếu lĩnh bắn còn phải rèn luyện sức khỏe một cách toàn diện như thể thao, chạy bền, tập xà, tạ ... có như vậy mới có động tác giữ súng ổn định, vững chắc hạn chế tâm lý khi bắn.

2. Phương án tập bắn

a) Điều kiện bài bắn: Mục tiêu bia số 4a màu đen tượng trưng cho tên địch nằm bắn (rộng 0,42m, cao 0,42m) có vòng tính điểm, được dán trên khung bia có kích thước 0,75m x 0,75m.

- Cự ly bắn 100m.

- Tư thế bắn: Nằm bắn có bệ tì.

- Phương pháp bắn: Phát một.

- Thời gian bắn: 5 phút.

- Thành tích:

+ Giỏi: Từ 25 đến 30 điểm.

+ Khá: Từ 20 đến 24 điểm.

+ Trung bình: Từ 15 đến 19 điểm.

+ Yếu: Dưới 15 điểm.

b) Thực hành tập bắn

- Tiến vào bệ bắn;

- Nằm chuẩn bị bắn;

- Bắn;

- Tháo đạn đứng dậy;

- Trở về vị trí tập kết.

